

Bản án số 01/2020/HSST
Ngày 17 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Tráng A Tênh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lừ Văn Hùng; Bà Hoàng Thị Ty
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Cầm Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà:* Ông Lừ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Lù Thị P, sinh năm 1970, nơi ĐKKHKT: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá không biết chữ; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không.

Con ông Lù Văn S (đã chết) và bà Lò Thị A, sinh năm 1949, trú tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Chồng: Vì Văn Đ, sinh năm 1968 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1994, hiện trú tại Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 9/9/2019 đến ngày 09/12/2019 được tại ngoại cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Những người bị hại:

2.1 Phùng Thế A, cán bộ công an huyện Q. Vắng mặt có lý do. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2.2 Lò Văn H cán bộ công an huyện Q. Vắng mặt có lý do (có đơn xin vắng mặt).

3. Người phiên dịch: Tòng Văn Học, nơi ĐKNKTT: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày ngày 9/8/2019 tổ công tác Công an xã M đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La đã phát hiện Ngân Văn C, sinh năm 1997, trú tại bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La có hành vi vận chuyển trái phép 04 thanh gỗ (loại gỗ nghiêng), tổ công tác đã yêu cầu Ngân Văn C dừng lại và đưa số gỗ lên trụ sở UBND xã làm việc, ngay lúc này C đã điện thoại gọi Vì Văn Đ và Lù Thị P sang để trợ giúp, khi Lù Thị P và Vì Văn Đ đến xin tổ công tác thì Ngân Văn C đã điều khiển xe chở 04 thanh gỗ chạy đi nơi khác, sau khi Lù Thị P và Vì Văn Đ thấy Ngân Văn C đã chở số gỗ đi thoát, thì P và Đ về nhà được khoảng 20 phút sau, Vì Văn Đ tiếp tục chở 03 thanh gỗ nghiêng từ nhà ở ngoài đường đi về nhà của Đ, đang trên đường vận chuyển thì bị tổ công tác của công an huyện Q đang trên đường đi trợ giúp vụ Ngân Văn C, nhưng Ngân Văn C đã chở gỗ chạy thoát, tổ công tác đã bắt gặp Vì Văn Đ đang có hành vi vận chuyển 03 thanh gỗ trái phép và yêu cầu Vì Văn Đ dừng lại kiểm tra giấy tờ về việc vận chuyển lâm sản, thì Vì Văn Đ cố tình điều khiển xe đi vào đường dân sinh, tổ công tác kiên quyết ngăn chặn hành vi của Vì Văn Đ thì có đông người nhà của Đ ra cản trở lực lượng đang thi hành công vụ đối với hành vi vận chuyển lâm sản trái phép của Vì Văn Đ lúc này có Lù Thị P (vợ của Đ) và em vợ của Đ là Lù Thị T đã có hành vi xô đẩy tổ công tác, kéo phương tiện, trong lúc này đồng chí Phùng Thế Anh đã sử dụng điện thoại cá nhân ghi hình đối với hành vi vi phạm của các đối tượng, Vì Văn Đ và Lù Thị P đã có hành vi chửi, lăng mạ tổ công tác tạo điều kiện cho người thân tháo dây chằng lấy 02 thanh gỗ mang đi tẩu tán, đồng thời Lù Thị P dùng tay hất chiếc điện thoại Iphone 6S của đồng chí Phùng Thế Anh rơi xuống nền đường bê tông làm điện thoại bị hư hỏng nặng, tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính nhưng đối tượng không chấp hành, lực lượng công tác đã kiên quyết thu giữ được 01 thanh gỗ, 01 xe máy 26H6 – 5535 nhãn hiệu Sirius R màu đỏ đen là phương tiện chở gỗ có khối lượng là 0;032,4m³, trong quá trình điều tra Vì Văn Đ đã giao nộp 02 thanh gỗ, mỗi thanh đều có chiều dài 270cm, chiều rộng 15cm, chiều dày 08cm mà các đối tượng đã tẩu tán khi bị phát hiện bắt quả tang.

Do có hành vi trên, tại cáo trạng số 57/CT-VKSQN ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Lù Thị P về tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lù Thị P từ 12 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/9/2019 đến ngày 9/12/2019

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lù Thị P

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 03 thanh gỗ đều có kích thước chiều dài 270cm, chiều rộng 15cm, chiều dày 8cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi thực hiện đường lối tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong vụ án: Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi phạm tội, do vậy các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong từng giai đoạn tố tụng, giải thích đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo về quyền được bào chữa, tại các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đều được tổng đạt các quyết định và các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu phải có trợ giúp viên hoặc luật sư bào chữa đối với bị cáo.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận sáng ngày 9/8/2019 sau khi nhận được cuộc điện thoại của Ngân Văn C về việc bị cơ quan chức năng tạm giữ Ngân Văn C về hành vi đang Vận chuyển Lâm sản trái phép, Lù Thị P và Vi Văn Đ đã điều khiển xe máy đến nơi tổ công tác đang tạm giữ Ngân Văn C, khi đến nơi Vi Văn Đ và Lù Thị P đã có hành vi cãi nhau với tổ công tác Công an xã M, Vi Văn Đ có hành vi cản trở và xin để Ngân Văn C tiếp tục điều khiển xe máy chở 04 thanh gỗ đi về, tổ công tác Công an xã M đã gọi điện thoại yêu cầu Công an huyện Q bố trí lực lượng trợ giúp. Sau khi cản trở tổ công tác xã M và Ngân Văn C đã chở số gỗ đi thoát khỏi vị trí tạm giữ, Vi Văn Đ và Lù Thị P về Nhà, Vi Văn Đ tiếp tục điều khiển xe máy chở 03 thanh gỗ nghiêng thuộc Nhóm IIA từ nhà giáp đường tỉnh lộ đi về nhà phía trong bản của Đ thì gặp tổ công tác Công an huyện Q đang trên đường từ huyện vào trợ giúp Công an xã M, tổ công tác đã tiến hành bắt quả tang đối với Vi Văn Đ về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, Vi Văn Đ và Lù Thị P, Lù Thị T tiếp tục có hành vi chống đối tổ công tác, trong quá trình giằng co, Lù Thị P đã có hành vi dùng tay tát vào mặt đồng chí Lò Văn Hải là thành viên của tổ công tác Công an huyện Q và dùng tay hất điện thoại của đồng chí Phùng Thế Anh làm điện thoại văng xuống nền đường bê tông bị hư hỏng nặng

Với hành vi nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lù Thị P phạm tội chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự “khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự quy định người nào dùng vũ lực, đe dọa

dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần xem xét mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất vụ án:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cản trở người thi hành công vụ và có hành vi dùng vũ lực tấn công người đang thi hành công vụ là hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể khi nhận được điện thoại của Ngân Văn C bị cáo Lù Thị P và chồng là Vì Văn Đ đã điều khiển xe máy đến địa điểm Ngân Văn C đang bị tạm giữ gỗ thực hiện các hành vi như chửi bới tổ công tác Công an xã M tạo sơ hở cho Ngân Văn C điều khiển xe máy chở 04 thanh gỗ nghiêng thuộc nhóm IIA đi về nhà, ngay sau khi Ngân Văn C đi khỏi hiện trường, Vì Văn Đ và Lù Thị P về nhà, Vì Văn Đ tiếp tục chở 03 thanh gỗ nghiêng thuộc nhóm IIA từ Nhà ngoài về Nhà phía trong bản của Vì Văn Đ, đang trên đường về thì gặp tổ công tác đang đi hỗ trợ về vụ vận chuyển lâm sản trước đó của Ngân Văn C, tổ công tác Công an huyện đã tiến hành bắt giữ Vì Văn Đ, người thân của Vì Văn Đ đã có các hành vi chửi, lăng mạ tổ công tác, Lù Thị P tiếp tục có hành vi chống đối quyết liệt, dùng tay tát vào mặt anh Lò Văn Hải thành viên tổ công tác và hắt điện thoại của đồng chí Phùng Thế Anh đang ghi hình vụ việc rơi xuống nền đường bê tông làm điện thoại bị hư hỏng nặng. Xét hành vi bị cáo Lù Thị P thực hiện hành vi cản trở vụ Ngân Văn C vận chuyển 04 thanh gỗ là chỉ có lời nói và kéo xe máy của Ngân Văn C, hành vi đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng khoảng 20 phút sau Vì Văn Đ tiếp tục vận chuyển 03 thanh gỗ khác bị tổ công tác Công an huyện Q bắt giữ, bị cáo tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ đối hành vi vận chuyển lâm sản trái phép của Vì Văn Đ (Chồng bị cáo), bị cáo Lù Thị P thể hiện ý thức coi thường kỷ cương phép nước, không tôn trọng những người thực thi nhiệm vụ của Nhà nước, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm C.

Đối với Vì Văn Đ và Lù Thị P đã có hành vi cản trở tổ công tác Công an xã M đang thi hành công vụ đối với hành vi vận chuyển lâm sản trái phép của Ngân Văn C, xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn Đ là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với Lù Thị P thực hiện hành vi chửi tổ công tác Công an xã M về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép của Ngân Văn C, xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời ngay sau khi kết thúc việc cản trở tổ công tác Công an xã M, Vì Văn Đ tiếp tục vận chuyển gỗ nghiêng thuộc nhóm IIA (Vận chuyển lâm sản) trái phép bị tổ Công tác công an huyện bắt giữ, Lù Thị P tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ đã bị khởi tố, do vậy cơ quan

Công an không đạt vấn đề xử lý hành chính đối với hành vi chửi tổ công tác Công an xã M về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép trước đó của Ngân Văn C, nhưng Hội đồng xét xử cần xem xét cân nhắc hình phạt đối với Lù Thị P về hành vi này.

Đối với hành vi vận chuyển lâm sản trái phép là 03 thanh gỗ nghiến thuộc nhóm IIA của Vì Văn Đ và hành vi cản trở người thi hành công vụ của Vì Văn Đ, xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Hạt kiểm lâm huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn Đ là 10.000.000đ (mười triệu đồng) là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Ngân Văn C đã có hành vi vận chuyển 04 thanh gỗ nghiến thuộc nhóm IIA, khi tổ công tác xã M tiến hành tạm giữ Ngân Văn C cùng toàn bộ số gỗ, Ngân Văn C đã gọi điện thoại cho Vì Văn Đ và Lù Thị P đến giải quyết, khi đến Vì Văn Đ đã có hành vi cản trở và Lù Thị P đã cùng Vì Văn Đ xin tổ công tác, vì xác định số gỗ trên là gỗ của Vì Văn Đ và Lù Thị P đã xẻ trước đó một thời gian mang về làm nhà, nhưng trong quá trình làm nhà còn dư lại là 7 thanh, trong thời gian xẻ số gỗ trên (trong rừng) có Ngân Văn C (cháu của ông Đ) đi xẻ giúp do vậy sau khi làm nhà xong còn dư lại thì Ngân Văn C có xin Vì Văn Đ và Lù Thị P mang đi làm nhà của C, Lù Thị P và Vì Văn Đ đã nhất trí cho Ngân Văn C 04 thanh, khi C đang vận chuyển về nhà thì bị tổ công tác tạm giữ, trong quá trình làm việc, Ngân Văn C đã cố ý trở số gỗ về nhà, nhưng do sợ nên trên đường về C đã bỏ số gỗ ở ngoài đường đã bị người khác lấy trộm hết, hiện tại không truy tìm được, hành vi của Ngân Văn C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngân Văn C là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Lù Thị T đã có hành vi giúp sức cho việc tẩu tán 02 thanh gỗ của Vì Văn Đ đang vận chuyển trái phép, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lù Thị T 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ chấp nhận.

Đối với anh Lò Văn Hải khi đang thi hành công vụ bị cáo Lù Thị P tát vào mặt, nhưng không gây thương tích và anh Hải không đi giám định tỷ lệ thương tích, anh Hải có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Phùng Thế A khi các đối tượng đang thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ, anh Phùng Thế A đã sử dụng điện thoại của mình ghi hình để làm căn cứ xác định tính chất, hành vi phạm tội của các đối tượng, đã bị bị cáo Lù Thị P hất điện thoại của Phùng Thế A rơi xuống nền đường bê tông bị vỡ màn hình, sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho Phùng Thế A 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sửa chữa điện thoại và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu phải bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lù Thị P là có căn cứ chấp nhận.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tích cực bồi thường việc lấy gỗ với mục đích mang về sửa chữa nhà cửa khác phục nhà bị rột nát, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ đối với bị cáo, cần áp dụng điểm b, h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần lên mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo. Xét việc gia đình bị cáo xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không biết chữ, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế, xét tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần chấp nhận việc xin bảo lãnh của gia đình.

Xét việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3]. Vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26H6 – 5535 đã qua sử dụng cũ, sau khi Hạt kiểm lâm huyện Q ra quyết định hành chính đối với Vi Văn Đ, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q đã trả lại cho chủ sở hữu là Vi Văn Đ là có căn cứ chấp nhận. Đối với 04 thanh gỗ nghiến thuộc nhóm IIA do Ngần Văn C vận chuyển trái phép đã bị tổ công tác Công an xã M tạm giữ tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, sau khi Ngần Văn C trở về nhà do sợ nên đã bỏ ở ngoài đường không biết ai đã lấy, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm không được, cần chấp nhận.

Đối với 03 thanh gỗ nghiến thuộc nhóm IIA, mỗi thanh đều có kích thước chiều dài 270cm, chiều rộng 15cm, chiều dày 08cm, tổng khối lượng là 0,096m³, gỗ đã xẻ vuông thành khí thu giữ của Vi Văn Đ (khi Vi Văn Đ vận chuyển là 03 thanh, nhưng khi Lù Thị P và Vi Văn Đ giàng co với tổ công tác thì người thân đã tẩu tán được 02 thanh, còn 01 thanh được thu giữ cùng chiếc xe máy của Vi Văn Đ, trong quá trình điều tra Vi Văn Đ đã tự nguyện giao nộp 02 thanh đã tẩu tán cho cơ quan điều tra), xét là loại gỗ thuộc nhóm độc quyền quản lý của Nhà nước, cấm khai thác, vận chuyển, trước khi khai thác vận chuyển Vi Văn Đ không có giấy phép khai thác vận chuyển theo luật định, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, (Hiện số gỗ trên đang được lưu giữ tại kho của Hạt kiểm lâm huyện Q, tỉnh Sơn La).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lù Thị P phạm tội chống người thi hành công vụ.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330, Điều 36, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lù Thị P 24 (Hai bốn) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 tháng (= 9 tháng cải tạo không giam giữ), thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành tiếp là 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lù Thị P.

Giao bị cáo Lù Thị P cho UBND xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La và gia đình của bị cáo phối hợp theo dõi, quản lý, giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo đi khỏi nơi cư trú hoặc di chuyển đi cư trú ở nơi khác thì phải có trách nhiệm báo cho chính quyền địa phương nơi đi và nơi cư trú mới biết theo quy định của luật thi hành án hình sự.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quý Nhà nước 03 Thanh gỗ nghiến (đã thành khí) thuộc nhóm IIA, mỗi thanh đều có kích thước chiều dài 270cm, chiều rộng 15cm, chiều dày 8cm, tổng khối lượng là 0,096m³ (Hiện toàn bộ số gỗ trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Hạt kiểm lâm huyện Q theo biên bản giao nhận ngày 6 tháng 11 năm 2019 của Công an huyện Q, tỉnh Sơn La.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc các bị cáo Lù Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Báo cho những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Q;
- Chi cục THA huyện Q;
- CA huyện Q;
- UBND xã M;
- Những người bị hại;
- Hạt kiểm lâm huyện QN;
- Bị cáo + Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tếnh

